

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 11 - 2019.
V/v “Thay đổi người trực tiếp
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Long

Ông Trịnh Xuân Tháp

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham
gia phiên tòa:** Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu,
tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 388/2019/TLST-
HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019, về việc “Thay đổi người trực tiếp nuôi con”,
theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11
tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2019/QĐST-HNGĐ
ngày 29/10/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đại Q, sinh năm 1984;

Địa chỉ: tổ 1, ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Thạch Bích T, sinh năm 1989;

- Địa chỉ: tổ 1, ấp 4, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: KP2, TT.V, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Anh Q có mặt, chị T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện, quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên
đơn anh Nguyễn Đại Q trình bày:**

Anh và chị Thạch Bích T ly hôn vào năm 2016 theo Quyết định thuận tình
ly hôn số: 17/2016/QĐHNGD-ST ngày 04/02/2016, tại quyết định thuận tình ly

hôn, anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Đại P, sinh năm 2010 và cháu Nguyễn Bích Ngọc H, sinh ngày 12/6/2012. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận, anh nuôi cháu P còn chị T nuôi cháu H. Năm 2017 chị T đi lấy chồng và dấu địa chỉ không cho anh biết, sợ anh đến làm phiền, nên chị T để cháu lại cho ông bà Ngoại nuôi dưỡng, mỗi lần anh về thăm cháu, thì cháu khóc đòi về ở với anh, sau đó anh đã xin phép ông bà Ngoại để đưa cháu về chăm sóc cho có anh em với nhau, nhưng lúc đầu ông bà ngoại không đồng ý và nói phải đợi quyết định của Tòa án mới dám giao, nhưng vào gần năm học mới ông, bà ngoại đã đồng ý cho cháu H sang ở với anh, sau đó chị T điện về cho ông bà ngoại, cũng nhất trí để anh nuôi cháu H. Hiện tại cháu H đang do anh chăm sóc, nuôi dưỡng.

Vì vậy anh làm đơn xin được thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Bích Ngọc H.

*** Bị đơn chị Thạch Bích T không có lời khai tại tòa:**

* Tại hồ sơ có nguyện vọng của cháu H cũng xin được ở với cha và anh.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu ý kiến:**

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Nguyễn Q Đại đối với cháu Nguyễn Bích Ngọc H

Về án phí: Buộc anh Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

1.1. Căn cứ Điều 28; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

1.2. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với chị T nhiều lần, nhưng chị T đều vắng mặt đây được coi như chị T tự tước bỏ quyền trình bày tại Tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 xét xử vắng mặt chị T.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Anh Q có đơn đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Bích Ngọc H được ông, bà ngoại là người đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu H đồng ý và cho rằng mẹ cháu cũng đồng ý để cháu H cho anh Q nuôi

đường. Nay nguyện vọng của cháu H cũng muốn được ở với cha và anh.

2.2. Đối với lời trình bày của anh Q cho rằng hiện tại anh đã đón cháu H từ ông, bà ngoại về anh đang chăm sóc cháu H. Xét thấy lời trình bày của anh Q là phù hợp với lời trình bày của bà Trần Thị D là bà ngoại của cháu H, bà D đề nghị anh Q phải chăm sóc tốt cho cháu H, nên có cơ sở xem xét.

2.3. Cháu H hiện nay đã đủ 7 tuổi và có nguyện vọng, cháu đề nghị Tòa án cho cháu được về ở với cha và anh trai là phù hợp với yêu cầu của anh Q và phù hợp với ý kiến của ông, bà ngoại là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H, nên có cơ sở chấp nhận nguyện vọng của cháu H.

2.4. Về nơi ở của cháu H trước khi anh Q làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, cháu H đang sinh sống tại tổ 1, ấp 4, xã V, sinh sống chung với ông, bà ngoại là ông Thạch K và bà Trần Thị D. Được chính quyền địa phương xác nhận là có cơ sở.

2.5. Về nơi ở của chị T, sau khi chị T ly hôn vào năm 2016, chị T về sinh sống tại tổ 1, ấp 4, xã V, sau đó chị T đi lấy chồng và chị T theo chồng về ở khu phố 2, thị trấn V, nhưng hiện tại qua xác minh tại địa phương thì vợ chồng chị T đã không còn ở địa phương đi làm ăn ở đâu địa phương không nắm được.

2.6. Xét thấy việc chăm sóc con cái là do cha mẹ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy dỗ con cái. Nay chị T đã đi lấy chồng và để con lại cho ông, bà ngoại nuôi dưỡng, nay nguyện vọng của anh Q xin được đón cháu về để trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, phù hợp với nguyện vọng của cháu H và được sự đồng ý của bà ngoại, nên có cơ sở để chấp nhận.

2.7. Tại Tòa không có lời khai của chị T mặc dù chị T đã được Tòa án niêm yết công khai nhiều lần và Tòa án đã trực tiếp làm việc với cha, mẹ của chị T và là người chăm sóc nuôi dưỡng cháu H. Đây được coi như chị T tự tước bỏ quyền trình bày tại tòa.

2.8. Xét thấy nguyện vọng thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Q phù hợp với nguyện vọng của cháu H, hiện tại cháu H đã đủ 7 tuổi và được sự đồng ý của ông, bà ngoại cháu H đang là người trực tiếp chăm sóc cháu H, nên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Q là có cơ sở.

2.9. Từ những nhận định trên. Xét yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của anh Nguyễn Đại Q là có cơ sở để chấp nhận.

2.10. Về cấp dưỡng nuôi con anh Q không yêu cầu, nên không xem xét.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Buộc anh Q phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; 35; 39; 147, điểm b, khoản 2, Điều 227; 269; 271; 273; 278; 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với cháu Nguyễn Bích Ngọc H, sinh ngày 12/6/2012 từ chị Thạch Bích T sang anh Nguyễn Đại Q chăm sóc, nuôi dưỡng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Đại Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0002051 ngày 12/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Anh Q đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Anh Nguyễn Đại Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng chị Thạch Bích T vắng mặt tại phiên tòa, nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án này theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu: hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến

